TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2020/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 04 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, địa chỉ: Xóm 4, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Vũ Đình B, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn 2, xã X (nay là xã Ph), huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình B tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình B có 02 (hai) con chung là cháu Vũ Thị Thùy D, sinh ngày 01/8/2009 và cháu Vũ Phương Tr, sinh ngày 09/7/2016;

Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai cả con chung là cháu Vũ Thị Thùy D và cháu Vũ Phương Tr; anh Vũ Đình B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Đình B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0006114 ngày 14/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ph;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến